

Số: 19 /QĐ-LH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chế độ miễn, giảm học phí dành cho học viên  
các lớp trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng (thường xuyên)

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LIÊN HIỆP HTX THƯƠNG MẠI TP. HCM

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 35/2024/GCNDKHD-SLĐTBXH ngày 11/12/2024;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-LH ngày 28/5/2025 của Liên hiệp HTX Thương mại TP.HCM về việc quy định mức thu học phí và chế độ miễn giảm dành cho các lớp sơ cấp nghề,

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-LH ngày 04/3/2026 của Liên hiệp HTX Thương mại TP.HCM về việc ban hành chương trình đào tạo sơ cấp I nghề Thu ngân siêu thị;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-LH ngày 04/3/2026 của Liên hiệp HTX Thương mại TP.HCM về việc ban hành chương trình đào tạo sơ cấp I nghề Bán hàng trong siêu thị;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 177/UQ-LH ngày 31/12/2025 về việc ủy quyền cho bà Nguyễn Kim Tuyến – Giám đốc Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Tờ trình số 38/TTr-TTHLNV ngày 12/3/2026 của Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ về việc quy định mức thu học phí các lớp đào tạo thường xuyên và điều chỉnh thu học phí dành cho các lớp đào tạo sơ cấp năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành chế độ miễn, giảm học phí dành cho học viên các lớp trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng (thường xuyên) năm 2026 như sau:

## I. ĐỐI TƯỢNG VÀ HỒ SƠ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

STT	Đối tượng	Danh mục hồ sơ	Mức miễn, giảm học phí (tỉ lệ)	
			Trình độ sơ cấp	Đào tạo dưới 3 tháng (thường xuyên)
1	Cán bộ nhân viên thuộc hệ thống Saigon Co.op được Liên hiệp cử theo học	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Danh sách cử đi học của P.TCNS	100%	100%
2	Cán bộ nhân viên, công đoàn viên thuộc các đơn vị, phòng ban trong hệ thống Saigon Co.op (chỉ được miễn giảm tối đa 2 khóa)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Giấy xác nhận thông tin nhân viên (có dấu mộc): + Đối với nhân sự thuộc các phòng ban Liên hiệp, là Giám đốc P.TCNS phê duyệt + Đối với nhân sự thuộc các đơn vị, là Giám đốc đơn vị phê duyệt	75%	50%
3	Học viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh.	50%	50%
4	Học viên thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Bản sao giấy khai sinh - Bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp	50%	50%
5	Học viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Bản sao giấy khai sinh - Bản sao chứng thực Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp	50%	50%
6	Nhân viên thời vụ, khoán việc đang làm việc tại các đơn vị, phòng ban trong toàn hệ thống Saigon Co.op (chỉ được miễn giảm tối đa 2 khóa)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Giấy xác nhận thông tin nhân viên (có dấu mộc): + Đối với nhân sự thuộc các phòng ban Liên hiệp, là Giám đốc P.TCNS phê duyệt + Đối với nhân sự thuộc các đơn vị, là Giám đốc đơn vị phê duyệt	30%	Không áp dụng

STT	Đối tượng	Danh mục hồ sơ	Mức miễn, giảm học phí (tỉ lệ)	
			Trình độ sơ cấp	Đào tạo dưới 3 tháng (thường xuyên)
7	Người thân (vợ/chồng/con/anh/chị/em ruột) của cán bộ nhân viên Saigon Co.op. (chỉ được miễn giảm tối đa 2 khóa)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Bản sao giấy khai sinh của người thân làm việc tại Saigon Co.op và học viên	30%	30%
8	Người có công với cách mạng, con của người có công với cách mạng/liệt sĩ/thương binh/bệnh binh/người hưởng chính sách như thương binh	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối với người có công được xác định theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Bản sao giấy khai sinh	30%	30%
9	Bộ đội xuất ngũ trong năm	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Bản sao Quyết định xuất ngũ	30%	30%
10	Doanh nghiệp đăng ký nhóm từ 3 học viên trở lên cho mỗi đợt khai giảng	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Giấy xác nhận của doanh nghiệp	10%	10%
11	Cựu học viên (đã hoàn thành chương trình đào tạo sơ cấp) khi đăng học nhập học lớp sơ cấp khác và đào tạo dưới 03 tháng (thường xuyên)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục) - Bản sao chứng chỉ tốt nghiệp tốt nghiệp trình độ sơ cấp	10%	10%
12	Học viên đăng ký nhập học và đóng học phí 01 lần trọn khóa học trước ngày khai giảng 02 tuần (14 ngày)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục)	5%	5%
13	Các trường hợp khác	- Văn bản phê duyệt của Tổng Giám đốc Liên hiệp.	Tỉ lệ miễn giảm theo phê duyệt của Tổng Giám đốc Liên hiệp.	

## II. CƠ CHẾ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

- Mức (tỉ lệ) miễn, giảm trên áp dụng cho các khóa, lớp trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng (thường xuyên) tuyển sinh từ năm 2026.
- Mức học phí làm căn cứ miễn giảm là mức học phí của từng khóa, lớp học do Liên hiệp công bố hàng năm theo quyết định hoặc thông báo học phí.
- Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí này cho học viên tham gia các lớp đào tạo theo chuyên đề.

.CN 0307  
 EN HIỆP  
 P TÁC  
 SONG M  
 HỒ CHÍ MINH  
 Ồ HỒ C

- Một số trường hợp chỉ được miễn giảm giới hạn (cụ thể ở phần I).
- Mỗi học viên chỉ được chọn một (01) trong các chế độ miễn, giảm quy định tại phần I.
- Mỗi học viên chỉ được hưởng 01 lần chế độ miễn, giảm học phí trong suốt thời gian tham gia đào tạo của mỗi khóa học (không áp dụng miễn, giảm khi học viên đăng ký học lại, học bổ sung).

### III. HƯỚNG DẪN VÀ THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

- Học viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí làm Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu Phụ lục đính kèm) và nộp các hồ sơ liên quan theo Danh mục hồ sơ về Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ.

- Thời gian nộp: trước ngày khai giảng 02 tuần (14 ngày).

**Điều 2:** Chế độ miễn, giảm học phí dành cho học viên các lớp trình độ đào tạo sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng này (tại Điều 1) thay thế các nội dung tại Điều 2 (Quy định chính sách miễn giảm học phí) của Quyết định số 22/QĐ-LH ngày 28/5/2025 về việc quy định mức thu học phí và chế độ miễn giảm dành cho các lớp sơ cấp nghề.

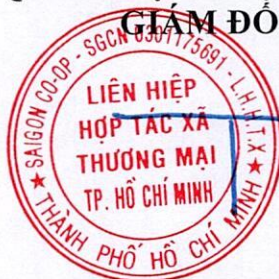
**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ, Kế toán trưởng Liên hiệp, các ông/bà Giám đốc, Trưởng các phòng ban thuộc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TU. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
GIÁM ĐỐC TTHLNV**

**Nơi nhận:**

- BTV Đảng ủy, Ban Tổng giám đốc;
- TTHLNV, Phòng Kế toán, Phòng Tài chính;
- Các phòng ban thuộc Liên hiệp;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Kim Tuyền**

**Phụ lục: ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**  
(Ban hành kèm Quyết định số .19../QĐ-LH ngày .02../4../2026)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ

Họ và tên:.....

Ngày sinh: ..... Giới tính: .....

Nơi sinh: .....

Số căn cước công dân: .....

Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Điện thoại: .....

Email:.....

Nghề đào tạo: (vui lòng đánh dấu X để chọn).....

Bán hàng trong siêu thị

Thu ngân siêu thị

Hệ đào tạo: (vui lòng đánh dấu X để chọn).....

Sơ cấp

Đào tạo dưới 3 tháng

Khóa đào tạo:.....

Mã số học viên/Mã hồ sơ nhập học: .....

Thuộc đối tượng miễn, giảm học phí (ghi rõ đối tượng):.....

.....

Tôi làm đơn này đề nghị được Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét để miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

..., ngày... tháng ... năm...

**TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT**  
**GIÁM ĐỐC TTHLNV**

**Người làm đơn**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Kim Tuyền**

